

Số **1596**/SGD&ĐT-TCCB

Hòa Bình, ngày **07** tháng **9** năm 2018

V/v báo cáo tổng kết, đánh giá
phụ cấp ưu đãi, phụ cấp thâm niên và
phụ cấp chức vụ lãnh đạo

Kính gửi:

- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố;
- Các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp, Trung tâm Giáo dục
nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên.

Thực hiện Công văn số 3730/BGD&ĐT-NGCBQLGD ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc báo cáo tổng kết, đánh giá phụ cấp ưu đãi, phụ cấp thâm niên và phụ cấp chức vụ lãnh đạo. Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố; các đơn vị trực thuộc Sở; các trung tâm triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các quy định phụ cấp ưu đãi, phụ cấp thâm niên cho nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và phụ cấp chức vụ lãnh đạo trong các cơ sở giáo dục công lập.
2. Xây dựng báo cáo tổng kết, đánh giá phụ cấp ưu đãi, phụ cấp thâm niên cho nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và phụ cấp chức vụ lãnh đạo trong các cơ sở giáo dục công lập (theo mẫu bản mềm gửi kèm công văn trên website ngành).
3. Tổng hợp số liệu thực hiện của **tháng 6/2018** các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, các trung tâm (theo mẫu bản mềm excel gửi kèm công văn trên website ngành).

Các đơn vị gửi báo cáo tổng kết, đánh giá phụ cấp ưu đãi, phụ cấp thâm niên và phụ cấp chức vụ lãnh đạo (bản dấu đỏ) về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua phòng Tổ chức cán bộ); gửi file mềm về địa chỉ email: lvhung@hoabinh.edu.vn trước ngày 15/9/2018.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thủ trưởng các đơn vị triển khai, thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các Phó GD sở;
- Website ngành;
- Lưu: VT, TCCB(VH05).

GIÁM ĐỐC



Bùi Trọng Đắc

Đơn vị:

PHỤ LỤC BÁO CÁO PHỤ CẤP ƯU ĐÃI

(Ban hành kèm theo Công văn số 1596/SGD&ĐT-TCCB ngày 7/9/2018)

[illegible]

Đơn vị:

PHỤ LỤC BÁO CÁO

Phụ cấp thâm niên theo Nghị định 54/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ
(Ban hành kèm theo Công văn số 1596/SGD&ĐT-TCCB ngày 7/9/2018)

TT	Cấp học	Phụ cấp thâm niên tháng 6/2018		
		Số người	Số tiền	Tổng Lương
	Tổng	0	0	0
1	Mầm non			
2	Tiểu học			
3	THCS			
4	THPT			

(Đề cương báo cáo kèm Công văn Số/SGD&ĐT-TCCB ngày tháng năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình)

ỦY BAN NHÂN DÂN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày tháng năm 2018

BÁO CÁO

Về việc tổng kết, đánh giá phụ cấp ưu đãi, phụ cấp thâm niên cho nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và phụ cấp chức vụ lãnh đạo trong các cơ sở giáo dục công lập

(kèm theo Công văn số/BGDĐT-NGCBQLGD ngày/8/2018)

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo (Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục)

Thực hiện Công văn số , Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo về việc tổng kết, đánh giá phụ cấp ưu đãi, phụ cấp thâm niên cho nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và phụ cấp chức vụ lãnh đạo trong các cơ sở giáo dục công lập như sau:

I. Phụ cấp ưu đãi

1. Công tác chỉ đạo triển khai văn bản

- Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ
- Nghị định số 61/2006/NĐ-CP ngày 20/6/2006 của Chính phủ

2. Công tác tổ chức thực hiện

2.1. Đối với sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT

2.2. Đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông

2.3. Kết quả thực hiện phụ cấp ưu đãi (chỉ lấy số liệu của tháng 6/2018)

Mầm non: Tổng số người được hưởng.....; Tổng số tiền chi phụ cấp ưu đãi:..... (triệu đồng); Tổng quỹ lương cơ bản: (triệu đồng).

Cấp tiểu học: Tổng số người được hưởng.....; Tổng số tiền chi phụ cấp ưu đãi:..... (triệu đồng); Tổng quỹ lương cơ bản: (triệu đồng).

Cấp trung học cơ sở: Tổng số người được hưởng.....; Tổng số tiền chi phụ cấp ưu đãi:..... (triệu đồng); Tổng quỹ lương cơ bản: (triệu đồng).

Cấp trung học phổ thông: Tổng số người được hưởng.....; Tổng số tiền chi phụ cấp ưu đãi:..... (triệu đồng); Tổng quỹ lương cơ bản: (triệu đồng).

Trung tâm giáo dục thường xuyên: Tổng số người được hưởng.....; Tổng số tiền chi phụ cấp ưu đãi:..... (triệu đồng); Tổng quỹ lương cơ bản: (triệu đồng).

3. Đánh giá kết quả thực hiện

3.1. Ưu điểm

3.2. Hạn chế

3.3. Nguyên nhân hạn chế

4. Đề xuất, kiến nghị

II. Phụ cấp thâm niên (Theo Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04/07/2011 của Chính phủ)

1. Công tác chỉ đạo triển khai văn bản

2. Công tác tổ chức thực hiện

2.1. Đối với sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT

2.2. Đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông

2.3. Kết quả thực hiện phụ cấp thâm niên (chỉ lấy số liệu của tháng 6/2018)

Mầm non: Số người được hưởng.....; Tổng số tiền chi phụ cấp thâm niên; Tổng quỹ lương cơ bản: (triệu đồng).

Cấp tiểu học: Số người được hưởng.....; Tổng số tiền chi phụ cấp thâm niên.....; Tổng quỹ lương cơ bản: (triệu đồng).

Cấp trung học cơ sở: Số người được hưởng.....; Tổng số tiền chi phụ cấp thâm niên; Tổng quỹ lương cơ bản: (triệu đồng).

Cấp trung học phổ thông: Số người được hưởng.....; Tổng số tiền chi phụ cấp thâm niên; Tổng quỹ lương cơ bản: (triệu đồng).

Trung tâm giáo dục thường xuyên: Số người được hưởng.....; Tổng số tiền chi phụ cấp thâm niên; Tổng quỹ lương cơ bản: (triệu đồng).

3. Đánh giá tình hình thực hiện

3.1. Ưu điểm

3.2. Hạn chế

3.3. Nguyên nhân hạn chế

4. Đề xuất, kiến nghị

III. Phụ cấp chức vụ lãnh đạo trong các cơ sở giáo dục công lập (Theo Thông tư số 33/2005/TT-BGDĐT ngày 08/12/2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

1. Công tác chỉ đạo triển khai văn bản

2. Công tác tổ chức thực hiện

2.1. Đối với sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT

2.2. Đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông

2.3. Kết quả thực hiện phụ cấp chức vụ lãnh đạo (chỉ lấy số liệu của tháng 6/2018)

- Đối với các cơ sở giáo dục mầm non

- Hiệu trưởng:

+ Trường hạng I: Số người được hưởng.....; Tổng tiền lương chi phụ cấp chức vụ: (triệu đồng); Tổng quỹ lương cơ bản: (triệu đồng).

+ Trường hạng II: Số người được hưởng.....; Tổng tiền lương chi phụ cấp chức vụ: (triệu đồng); Tổng quỹ lương cơ bản: (triệu đồng).

- Phó hiệu trưởng:

+ Trường hạng I: Số người được hưởng.....; Tổng tiền lương chi phụ cấp chức vụ: (triệu đồng); Tổng quỹ lương cơ bản: (triệu đồng).

+ Trường hạng II: Số người được hưởng.....; Tổng tiền lương chi phụ cấp chức vụ: (triệu đồng); Tổng quỹ lương cơ bản: (triệu đồng).

- + Trường hạng II: Số người được hưởng.....; Tổng tiền lương chi phụ cấp chức vụ: (triệu đồng); Tổng quỹ lương cơ bản: (triệu đồng).
 + Trường hạng III: Số người được hưởng.....; Tổng tiền lương chi phụ cấp chức vụ: (triệu đồng); Tổng quỹ lương cơ bản: (triệu đồng).

- Tổ phó chuyên môn và tương đương:

- + Trường hạng I: Số người được hưởng.....; Tổng tiền lương chi phụ cấp chức vụ: (triệu đồng); Tổng quỹ lương cơ bản: (triệu đồng).
 + Trường hạng II: Số người được hưởng.....; Tổng tiền lương chi phụ cấp chức vụ: (triệu đồng); Tổng quỹ lương cơ bản: (triệu đồng).
 + Trường hạng III: Số người được hưởng.....; Tổng tiền lương chi phụ cấp chức vụ: (triệu đồng); Tổng quỹ lương cơ bản: (triệu đồng).

3. Đánh giá tình hình thực hiện

2.1. Ưu điểm

2.2. Hạn chế

2.3. Nguyên nhân hạn chế

4. Đề xuất, kiến nghị

Nơi nhận:

- Như trên;

-

Thủ trưởng đơn vị

Ghi chú:

- Tổng quỹ lương cơ bản trong từng mục là tổng quỹ lương cơ bản của số người tương ứng trong mục đó;

- Lương cơ bản của 1 người được tính bằng tổng hệ số lương cộng với phụ cấp chức vụ lãnh đạo (nếu có) nhân với lương cơ sở của tháng 6/2018. (Không bao gồm phụ cấp ưu đãi và các phụ cấp, trợ cấp khác).